

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH F88

với tư cách Tổ Chức Phát Hành

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL

với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

liên quan đến các đợt phát hành trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm có tổng mệnh giá dự kiến tối đa 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng Việt Nam), được phát hành dưới hình thức chào bán ra công chúng, tại và trong lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88

Số: 2209/2025/HĐ/ĐDNSHTP/F88-ECC

Ngày 22 tháng 09 năm 2025



MỤC LỤC

	<u>Trang</u>
1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI	3
2. TRÁI PHIẾU.....	5
3. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	8
4. ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	10
5. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	11
6. PHÍ VÀ CHI PHÍ	13
7. TRÁCH NHIỆM KHÁC CỦA CÁC BÊN	13
8. THAY THẾ ĐẠI DIỆN	16
9. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT	19
10. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC.....	19
PHỤ LỤC I	23
PHỤ LỤC II	35

11/2020

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU NÀY (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày 22 tháng 9 năm 2025 giữa:

(1) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH F88 (sau đây gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**”)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0107490572 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 30/06/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07/05/2025

Địa chỉ đăng ký : Tầng 8, Toà nhà G-Group Tower, số 5 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hoà, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế : 0107490572

Điện thoại : 024 7306 6388

Người đại diện : **Ông Phùng Anh Tuấn**

Chức vụ : Tổng Giám Đốc

Và

(2) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL (sau đây gọi là “**ECC**”) hành động với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 80/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25/01/2008 (đã được sửa đổi, bổ sung)

Địa chỉ Đăng Ký : Tầng 5, tòa nhà Mặt trời sông Hồng, số 23 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Mã số thuế : 0102636115

Điện thoại : 0243 218 1895

Người Đại Diện : **Ông Nguyễn Thành Sơn**

Chức Vụ : Tổng Giám đốc

Văn bản ủy quyền : Số 40/2025/CV-ECC ngày 06/05/2025 giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật và ông Nguyễn Thành Sơn

(Tổ Chức Phát Hành và ECC sau đây được gọi chung là “**Các Bên**” và gọi riêng là “**Bên**”)

CƠ SỞ KÝ KẾT:

- (A) Tổ Chức Phát Hành có kế hoạch thực hiện phát hành các trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, theo phương thức chào bán ra công chúng trong năm 2025 - 2026 với tổng mệnh giá của tất cả các trái phiếu dự kiến tối đa 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng), số lượng đợt chào bán dự kiến là 03 đợt (Trái Phiếu F88BOND.PO.01, Trái phiếu F88BOND.PO.02 và Trái Phiếu F88BOND.PO.03) (được gọi chung là “**Trái Phiếu**”); và
- (B) Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây) theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây)

và Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital đã đồng ý với việc chỉ định này.

CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

1.1 Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa tại Các Điều Khoản Trái Phiếu. Trong Hợp Đồng này (kể cả phần giới thiệu các bên tham gia và phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các từ và thuật ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

“**Bản Cáo Bạch**” là có nghĩa là Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng được Tổ Chức Phát Hành lập và ban hành, bao gồm các thông tin về Trái Phiếu và các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu phát hành mà Tổ Chức Phát Hành có quyền và nghĩa vụ đối với những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn khối lượng, lãi suất, các cam kết khác) liên quan tới Trái Phiếu phát hành;

“**Các Điều Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa là các quy định chi tiết về các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu được đính kèm tại Bản Cáo Bạch.

“**Văn Kiện Trái Phiếu**” hoặc “**Tài Liệu Phát Hành**” có nghĩa là toàn bộ hoặc bất cứ tài liệu nào, bao gồm: (i) Bản Cáo Bạch; (ii) Các Điều Khoản Trái Phiếu; (iii) Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; (iv) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành trước, vào hoặc sau Ngày Phát Hành của từng đợt phát hành Trái Phiếu có quy định liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu/ Các chức cung cấp dịch vụ có liên quan (nếu có) và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan (nếu có) chấp thuận là một Tài Liệu Phát Hành/Văn Kiện Trái Phiếu; và (v) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (iv) trên đây được sửa đổi bổ sung theo đúng cách thức được quy định tại văn kiện liên quan;

“**Đại Diện Đương Nhiệm**” có nghĩa như được quy định trong Điều 8.1 của Hợp Đồng này. Đại Diện Đương Nhiệm bao gồm “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”;

“**Đại Diện Thay Thế**” có nghĩa như được quy định trong Điều 8.1 của Hợp Đồng này. Đại Diện Thay Thế bao gồm “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”;

“**Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;

“**Hợp Đồng**” có nghĩa là hợp đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu này, cùng với các phụ lục, sửa đổi, bổ sung hoặc chỉnh sửa tại từng thời điểm;

“**Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định trong Điều 2.5(d)(i) của Hợp Đồng này;

“**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là những tổ chức, cá nhân có tên đăng ký trong

Sổ Đăng Ký;

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam) mà vào ngày đó hoạt động thanh toán giữa các ngân hàng tại Việt Nam được thực hiện bình thường. Để làm rõ, bất kỳ sự gián đoạn nào trong thanh toán liên quan đến Trái Phiếu do lỗi của bất kỳ ngân hàng vào một ngày nào đó thì ngày đó vẫn được tính là Ngày Làm Việc.

“**Nghị Quyết**” có nghĩa là một quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các thể thức được quy định tại Phụ lục I của Hợp Đồng này;

“**Nghị Quyết Bằng Văn Bản**” có nghĩa như được quy định tại Phụ lục I của Hợp Đồng này;

“**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;

“**Sự Kiện Vi Phạm**” được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;

“**Thỏa Thuận Tham Gia**” có nghĩa được quy định tại Điều 8.1(c) của Hợp Đồng này;

“**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu Các Bên trên đây;

“**Trái Phiếu**” có nghĩa như quy định tại phần cơ sở ký kết;

“**VND**” hay “**Đồng Việt Nam**” có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

“**VSDC**” có nghĩa là Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam hoặc bất kỳ tổ chức nào khác kế thừa chức năng đăng ký và/hoặc lưu ký chứng khoán tại Việt Nam theo quy định của pháp luật từng thời kỳ.

1.2 Nguyên Tắc Diễn Giải

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

- (a) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, khoản chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;
- (b) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, khoản và đoạn là dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, khoản và đoạn của Hợp Đồng này;
- (c) Dẫn chiếu đến một bên (hoặc các bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên) của Hợp Đồng này;
- (d) Dẫn chiếu đến một tổ chức/người sẽ gồm cả tổ chức/người kế nhiệm hoặc tổ chức/người nhận chuyển nhượng, chuyển giao được phép của tổ chức/người đó;
- (e) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của

15/1
ÁI
AL
P.V.
15/1
TY
ÂN
JAN
8
H

Hợp Đồng;

- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các bản gốc văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào; và
- (g) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức quyết định/ng nghị quyết tại một hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo hình thức được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này.
- (h) Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng nhưng không được định nghĩa trong Hợp Đồng này có cùng nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.

2. TRÁI PHIẾU

2.1 Giá Trị Phát Hành

- (a) Tổ Chức Phát Hành thực hiện phát hành Trái Phiếu bằng Đồng Việt Nam với tổng mệnh giá tối đa 1.000.000.000.000 VNĐ (Một nghìn tỷ Đồng Việt Nam).
- (b) Trái Phiếu sẽ được phát hành và duy trì dưới hình thức bút toán ghi sổ, với mệnh giá là 100.000 VND/Trái Phiếu (một trăm nghìn Đồng Việt Nam một Trái Phiếu).
- (c) Trái Phiếu được phát hành nhằm sử dụng khoản tiền thu được cho các mục đích phát hành được xác định tại Bản Cáo Bạch theo quy định pháp luật hiện hành.

2.2 Các Điều Khoản Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định có liên quan tại các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (b) Các Điều Khoản Trái Phiếu, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, chứa đựng toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

2.3 Tính Chất Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.
- (b) Các Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau và không Trái Phiếu

nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.

2.4 **Giao Dịch Trái Phiếu**

Việc giao dịch, chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của VSDC, Sở giao dịch chứng khoán và quy định pháp luật tại từng thời kỳ.

2.5 **Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu**

(a) Khi cần xin ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ phải xin ý kiến của tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thủ tục và quy trình triệu tập mô tả tại Phụ Lục I của Hợp Đồng này. Các tỷ lệ biểu quyết sẽ được tính trên tổng mệnh giá của Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành tại thời điểm đó.

(b) Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác (nếu có) phù hợp với các quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và các hình thức khác (nếu có) phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được toàn quyền quyết định việc lựa chọn hình thức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của Hợp Đồng này khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu đưa ra quyết định hoặc đưa ra chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu hoặc khi người có thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu không đưa ra phương thức lấy ý kiến cụ thể.

(c) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

(i) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:

(A) theo đề nghị của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định hoặc chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng hoặc Các Điều Khoản Trái Phiếu);

(B) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (mười phần trăm) tổng mệnh giá mỗi Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó;

(ii) Một Hội Nghị nhằm thông qua (i) ít nhất một Vấn Đề Loại Trừ và/hoặc (ii) thay đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu được tiến hành hợp lệ khi có số Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó. Trong trường hợp Hội Nghị đó không đủ điều kiện để tiến hành, Hội Nghị có thể được triệu tập lại lần hai. Hội Nghị triệu tập lần hai được tiến hành hợp lệ khi có số Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu



đang lưu hành tại thời điểm triệu tập lại Hội Nghị đó.

- (iii) một Hội Nghị nhằm thông qua các vấn đề còn lại (không bao gồm (i) Vấn Đề Loại Trừ và (ii) thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu) được tiến hành hợp lệ khi có số Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó. Trong trường hợp Hội Nghị đó không đủ điều kiện để tiến hành, Hội Nghị có thể được triệu tập lần hai. Hội Nghị triệu tập lần hai được tiến hành không phụ thuộc vào số Người Biểu Quyết và tổng mệnh giá Trái Phiếu mà những Người Biểu Quyết này nắm giữ hoặc đại diện;
 - (iv) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập và tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định tại Phụ Lục I (*Trình Tự và Thủ Tục Tổ Chức Hội Nghị và Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu*) của Hợp Đồng này.
- (d) Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu
- (i) Nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu có thể được thông qua bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản phù hợp với quy định của Hợp Đồng, Các Điều Kiện Trái Phiếu và quy định pháp luật (sau đây gọi chung là “**Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu**”).
 - (ii) Việc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thực hiện:
 - (A) theo đề nghị của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu đưa ra quyết định, chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng hoặc Các Điều Kiện Trái Phiếu);
 - (B) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau sở hữu ít nhất 10% (Mười phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó;
 - (iii) Việc lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu được tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định tại Phụ Lục I (*Trình Tự và Thủ Tục Tổ Chức Hội Nghị và Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu*) của Hợp Đồng này.
- (e) Thông Qua Nghị Quyết/Nghị Quyết Bằng Văn Bản
- Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác về tỷ lệ biểu quyết tối thiểu thông qua các vấn đề của Người Sở Hữu Trái Phiếu (và trái với quy định tại Hợp Đồng này) hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu khác có quy định khác,
- (i) Một Nghị Quyết thông qua (i) các Vấn Đề Loại Trừ và/hoặc (ii) việc thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu được thông qua tại Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được sự chấp thuận của Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó; đối với các vấn đề đã được quy định cụ thể về điều kiện

Trong suốt thời hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là chính xác và không gây nhầm lẫn:

3.1 **Tư Cách Pháp Nhân**

Tổ Chức Phát Hành (i) là một công ty cổ phần được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình và thực hiện các hoạt động kinh doanh hiện tại đang được Tổ Chức Phát Hành tiến hành. Chưa có sự kiện giải thể hoặc phá sản nào đã hoặc đang xảy ra hoặc chuẩn bị tiến hành đối với Tổ Chức Phát Hành.

3.2 **Giấy Phép**

Tổ Chức Phát Hành được cấp mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận phải có theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam để Tổ Chức Phát Hành tiến hành hoạt động kinh doanh của mình. Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó về mọi khía cạnh trọng yếu. Các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó đều còn đầy đủ hiệu lực và Tổ Chức Phát Hành chưa nhận được bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi hay sửa đổi bất kỳ giấy phép, đăng ký, phê chuẩn hay chấp thuận nào như vậy.

3.3 **Thẩm Quyền**

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã có được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để:

- (a) phát hành và chào bán Trái Phiếu; và
- (b) ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

3.4 **Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực Và Khả Năng Thi Hành**

Khi được phát hành và ký kết hợp lệ, Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu đó, trừ trường hợp việc thi hành các nghĩa vụ đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản, tái cơ cấu hoặc về các vấn đề tương tự mà liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

3.5 **Không Mâu Thuẫn**

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc (iii) trái với hoặc dẫn đến bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

3.6 **Chấp Thuận**



Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện xin được mọi chấp thuận cần thiết, nếu có, theo quy định của pháp luật, của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để chào bán và phát hành Trái Phiếu, ký kết và thực hiện các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

3.7 **Tuân Thủ Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu**

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu của pháp luật Việt Nam có liên quan để phát hành và chào bán Trái Phiếu.

3.8 **Tổ Tụng**

Vào ngày ký Hợp Đồng này và vào mỗi Ngày Phát Hành của từng đợt phát hành Trái Phiếu, chưa có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc tổ tụng hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, đang chờ xử lý hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Tổ Chức Phát Hành) có khả năng sẽ xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử, cơ quan giải quyết tranh chấp hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác mà có thể có ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh hoặc điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

3.9 **Báo Cáo Tài Chính**

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành là các báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc soát xét, tùy từng trường hợp áp dụng. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

3.10 **Sự Kiện Vi Phạm**

Vào ngày ký Hợp Đồng này và vào Ngày Phát Hành của từng đợt phát hành Trái Phiếu, chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà, nếu Trái Phiếu được phát hành, có thể tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm.

4. **ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

4.1 Cho đến khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Tổ Chức Phát Hành tại đây đồng ý chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital và Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital tại đây đồng ý làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu.

4.2 Nếu:

- (a) theo pháp luật Việt Nam có liên quan hoặc theo phán quyết, quyết định của bất kỳ tòa án, trọng tài, hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc

- (b) xảy ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất,

thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền (với điều kiện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền đó phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý thông qua bằng một Nghị Quyết).

4.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 8.

5. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

5.1 Nhiệm Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- (a) Giám sát việc tuân thủ các cam kết của Tổ Chức Phát Hành trong các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan khác (nếu có);
- (c) Nhanh chóng thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào với điều kiện Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi Ngày Đăng Ký Cuối Cùng từ Tổ Chức Phát Hành;
- (d) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản theo quy định tại Phụ Lục I của Hợp Đồng này khi có yêu cầu hợp lý của (nhóm) Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc của Tổ Chức Phát Hành trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn ở sự phù hợp về thẩm quyền triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản; và cả việc quyết định hình thức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu), ký các nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao. Để làm rõ, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ thực hiện nhiệm vụ này với điều kiện (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được Người Triệu Tập Hội Nghị/Người Đề Nghị Lấy Ý Kiến chấp thuận thanh toán toàn bộ các chi phí phát sinh trong việc triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản; và (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng từ Tổ Chức Phát Hành;
- (e) Nhận và thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện Đại

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi Ngày Đăng Ký Cuối Cùng từ Tổ Chức Phát Hành;

- (f) Nhận và thông báo ngay hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (g) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện các nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (h) Phù hợp với các quy định trong Hợp Đồng này và quy định pháp luật, tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu cung cấp tài liệu đó. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thu phí dịch vụ đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu theo mức phí do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ấn định; và
- (i) các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

5.2 Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả các quyền, quyền hạn sau:
 - (i) đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu, nhưng đối với các vấn đề mà các Văn Kiện Trái Phiếu quy định phải xin ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được đưa ra quyết định theo ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (ii) được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ và không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy;
 - (iii) có thể thuê các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu (bằng chi phí của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình. Để làm rõ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không cần phải xin chấp thuận của Tổ Chức Phát Hành khi thuê các tổ chức tư vấn này;



- (iv) có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành gửi danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng do VSDC cung cấp trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu từ VSDC trong trường hợp cần tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản (hoặc các hình thức khác phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu) hoặc cần thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (v) có quyền đầu tư vào Trái Phiếu hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu phù hợp với quy định tại Hợp đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu liên quan trong phạm vi được pháp luật cho phép;
- (vi) có quyền đề nghị Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan khác (nếu có) hỗ trợ, phối hợp để thực hiện các công việc, nhiệm vụ nêu tại Hợp Đồng này nếu cần thiết; và
- (vii) không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải là Trái Phiếu trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này với điều kiện việc thực hiện vai trò đại diện đó không dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với các Văn Kiện Trái Phiếu và không mâu thuẫn với quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu.

6. PHÍ VÀ CHI PHÍ

Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khoản phí liên quan đến các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện theo các Văn Kiện Trái Phiếu với mức phí cụ thể được quy định tại một thư thỏa thuận phí được ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (“**Phí Dịch Vụ**”).

7. TRÁCH NHIỆM KHÁC CỦA CÁC BÊN

7.1 Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường và bồi hoàn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ hành vi lừa dối hoặc vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này của Tổ Chức Phát Hành. Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ phối hợp cùng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khi thực hiện các quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc cung cấp Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi Ngày Đăng Ký Cuối Cùng theo yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

7.2 Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào trừ trường hợp Đại Diện

Người Sở Hữu Trái Phiếu vi phạm Hợp Đồng này, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường và bồi hoàn mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan tới phát sinh từ hành vi thực hiện các công việc của mình trái với quy định tại Hợp Đồng này. Ngoài ra:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định rõ ràng trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với hoặc theo đánh giá hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là có thể trái với bất kỳ quy định nào của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào. Khi quyết định không thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào theo quy định trên, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải ngay lập tức thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) Nghĩa vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến việc giám sát việc thực hiện các cam kết của Tổ Chức Phát Hành được quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu được giới hạn trong phạm vi hiểu biết thông thường và trong khả năng của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, (dù được đưa ra trên cơ sở một nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hay theo cách khác), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được cam kết/bảo đảm (thỏa đáng (theo đánh giá của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi hoàn bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó; và
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà họ đã thực hiện nếu họ thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

7.3 Bảo vệ dữ liệu cá nhân

- 7.3.1. Dữ liệu cá nhân là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm được xác định theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân (“**Nghị định 13/2023/NĐ-CP**”).
- 7.3.2. Tùy từng ngữ cảnh trong phạm vi Hợp đồng này mà Một Bên có thể là bên cung cấp Dữ liệu cá nhân (“**Bên Cung Cấp**”) và/hoặc bên tiếp nhận Dữ liệu cá nhân (“**Bên Tiếp Nhận**”). Dữ liệu cá nhân được đề cập trong Hợp Đồng này có thể là dữ

liệu của khách hàng của từng Bên, của đại diện từng Bên và/hoặc cá nhân bất kỳ có liên quan đến Hợp Đồng này mà trong quá trình ký kết, thực hiện, triển khai Hợp Đồng này các Bên có thể trao đổi, chuyển giao Dữ liệu của các cá nhân này cho nhau (sau đây gọi tắt là “**Chủ thể dữ liệu**”). Theo đó, các Bên cam kết và bảo đảm các nội dung như sau:

7.3.2.1. Trường hợp bên nào là Bên Cung Cấp thì Bên đó cam kết và bảo đảm rằng:

- a. Mọi Dữ liệu cá nhân đã được xử lý (việc xử lý bao gồm không giới hạn các hành động như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy Dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan) mà Bên Cung Cấp chuyển/giao cho Bên Tiếp Nhận (dưới bất kỳ hình thức nào bao gồm nhưng không hạn chế bởi tin nhắn, email, fax, văn bản, dữ liệu thoại, dữ liệu điện tử khác,...) trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này (i) đã được Chủ thể dữ liệu đồng ý và cho phép Bên Cung Cấp được quyền sử dụng, trao đổi, cung cấp cho bên thứ ba bất kỳ; (ii) việc xử lý Dữ liệu cá nhân của Bên Cung Cấp đã được thông báo đến Chủ thể dữ liệu trước khi tiến hành xử lý và được sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu này; (iii) đã được Chủ thể dữ liệu đồng ý để Bên Cung Cấp được toàn quyền cập nhật, chỉnh sửa Dữ liệu cá nhân theo thông báo thay đổi mà Chủ thể dữ liệu đó đã cung cấp.
- b. Cung cấp cho Bên Tiếp Nhận các tài liệu, chứng từ chứng minh sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu nêu tại mục (i), (ii), (iii) phần a nêu trên ngay sau khi có yêu cầu từ Bên Tiếp Nhận.
- c. Việc xử lý Dữ liệu cá nhân của mình tuân thủ quy định tại Nghị định 13/2023/NĐ-CP. Đồng thời bảo đảm có đủ tài liệu, chứng từ chứng minh sự tuân thủ của mình đối với các quy định này khi được Bên Tiếp Nhận và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
- d. Trong trường hợp Chủ thể dữ liệu được quy định tại Khoản 7.3.2 này thực hiện quyền rút lại sự đồng ý, trên cơ sở việc rút lại sự đồng ý phù hợp theo thỏa thuận giữa Chủ thể dữ liệu với Bên Cung Cấp và quy định pháp luật, Bên Cung Cấp sau khi nhận được yêu cầu sẽ ngay lập tức thông báo đến Bên Tiếp Nhận về việc ngừng xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu này.
- e. Ngoại trừ các trường hợp mà việc xóa dữ liệu không được áp dụng theo quy định pháp luật và/hoặc các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Chủ thể dữ liệu với Bên Cung Cấp, Bên Cung Cấp sau khi nhận được yêu cầu xóa dữ liệu hợp lệ sẽ ngay lập tức thông báo đến Bên Tiếp Nhận để Bên Tiếp Nhận thực hiện việc xóa dữ liệu trên cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Bên Tiếp Nhận.
- f. Việc rút lại sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu không làm ảnh hưởng đến tính hợp pháp của việc xử lý Dữ liệu cá nhân mà các Bên đã thực hiện trước đó. Mọi thông tin, dữ liệu mà Bên Tiếp Nhận có được từ việc xử lý Dữ liệu cá nhân

trước đó, Bên Tiếp Nhận không buộc phải chấm dứt việc sử dụng và/hoặc phải xóa/hoàn trả lại cho Bên Cung Cấp và/hoặc Chủ thể dữ liệu đó.

- g. Bên Cung Cấp sẽ thông báo, cập nhật cho Bên Tiếp Nhận các thay đổi liên quan đến Dữ liệu cá nhân mà Bên Cung Cấp đã chuyển/giao cho Bên Tiếp Nhận theo Hợp đồng này ngay sau khi được Chủ thể dữ liệu đó cập nhật, nếu việc cập nhật là cần thiết để phục vụ mục đích thực hiện Hợp Đồng này.
- h. Trường hợp Bên Cung Cấp bị Chủ thể dữ liệu khiếu nại, tố cáo, khởi kiện và/hoặc bồi thường thiệt hại; Bên Cung Cấp sẽ tự chịu trách nhiệm và giải quyết vấn đề bằng chi phí của mình, đồng thời, giữ cho Bên Tiếp Nhận không bị ảnh hưởng và được miễn trừ mọi nghĩa vụ phát sinh (nếu có), trừ trường hợp việc khiếu nại, tố cáo, khởi kiện và/hoặc bồi thường thiệt hại của Chủ thể dữ liệu đó phát sinh do lỗi của Bên Tiếp Nhận.

7.3.2.2. Trường hợp bên nào là Bên Tiếp Nhận thì Bên đó cam kết và bảo đảm rằng:

- a. Chỉ tiếp nhận và xử lý Dữ liệu cá nhân theo đúng các mục đích để thực hiện Hợp Đồng này, bảo đảm các quyền của Chủ thể dữ liệu phù hợp với quy định pháp luật.
- b. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ Dữ liệu cá nhân theo thỏa thuận tại Hợp Đồng này, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Thực hiện các biện pháp tổ chức và kỹ thuật cùng các biện pháp an toàn, bảo mật phù hợp để chứng minh các hoạt động xử lý dữ liệu đã được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ Dữ liệu cá nhân, rà soát và cập nhật các biện pháp này khi cần thiết. Ghi lại và lưu trữ nhật ký quá trình xử lý Dữ liệu cá nhân.
- c. Chịu trách nhiệm trước Chủ thể dữ liệu và Bên Cung Cấp về các thiệt hại do quá trình xử lý Dữ liệu cá nhân do mình gây ra cho Chủ thể dữ liệu và/hoặc Bên Cung Cấp và/hoặc bất kỳ bên nào khác.
- d. Xóa hoặc trả lại toàn bộ Dữ liệu cá nhân cho Bên Cung Cấp sau khi kết thúc Hợp Đồng này.

7.3.3. Trường hợp Bên nào vi phạm nghĩa vụ bảo vệ Dữ liệu cá nhân, Bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng với hiệu lực tức thì bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên vi phạm. Đồng thời, Bên vi phạm phải bồi thường cho Bên kia toàn bộ các thiệt hại thực tế phát sinh.

7.3.4. Nghĩa vụ quy định tại Khoản 7.3.2 Điều này sẽ kéo dài trong suốt thời hạn của Hợp Đồng này và ngay cả sau khi Hợp Đồng này chấm dứt.

8. THAY THẾ ĐẠI DIỆN

8.1 Các Quy Định Chung

- (a) Sau khi được những Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua một Nghị Quyết, bất kỳ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm nào (sau đây gọi là “Đại

Đại Diện Đương Nhiệm”) cũng có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Thay Thế**”) theo các quy định tại Điều này;

- (b) Việc thay thế Đại Diện Đương Nhiệm sẽ không có hiệu lực và không hợp lệ cho đến khi việc chỉ định Đại Diện Thay Thế có hiệu lực;
- (c) Việc chỉ định Đại Diện Thay Thế có hiệu lực kể từ ngày Đại Diện Thay Thế, Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Đương Nhiệm (trừ trường hợp thay thế bắt buộc được quy định tại Điều 8.3 hoặc Điều 8.4 dưới đây) đã ký thỏa thuận tham gia về cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ Lục II (Mẫu Thỏa Thuận Tham Gia) của Hợp Đồng này (“**Thỏa Thuận Tham Gia**”). Nếu Đại Diện Đương Nhiệm không ký Thỏa Thuận Tham Gia vào ngày Đại Diện Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành ký kết Thỏa Thuận Tham Gia, thì Thỏa Thuận Tham Gia có hiệu lực từ ngày ký bởi Đại Diện Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành. Việc chỉ định Đại Diện Thay Thế theo Điều 8.3 hoặc Điều 8.4 dưới đây có hiệu lực kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành chỉ định Đại Diện Thay Thế;
- (d) Vào thời điểm việc chỉ định Đại Diện Thay Thế có hiệu lực, Đại Diện Đương Nhiệm phải nhanh chóng bàn giao cho Đại Diện Thay Thế và/hoặc Tổ Chức Phát Hành tất cả các giấy tờ, hồ sơ, tài liệu, sổ sách, sổ ghi chép, băng, đĩa mềm máy tính, giấy chứng nhận và các tài liệu cũng như vật dụng khác mà Đại Diện Đương Nhiệm nhận được và lưu giữ với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (e) Việc chỉ định Đại Diện Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành trong bất kỳ trường hợp nào quy định tại Điều này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu với *điều kiện* là Đại Diện Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để làm đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm việc chỉ định Đại Diện Thay Thế có hiệu lực;
- (f) Đại Diện Đương Nhiệm sẽ hoàn trả cho Tổ Chức Phát Hành các loại phí (tính trên số tiền mà Đại Diện Đương Nhiệm đó nhận được theo Hợp Đồng này) tương ứng với khoảng thời gian mà Đại Diện Đương Nhiệm đó không phải thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng này tính từ ngày thay thế Đại Diện Đương Nhiệm đó cho tới Ngày Đáo Hạn.

8.2 Thay Thế Do Từ Nhiệm

- (a) Để có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu, Đại Diện Đương Nhiệm phải gửi văn bản thông báo về việc từ nhiệm cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo từ nhiệm của Đại Diện Đương Nhiệm, Tổ Chức Phát Hành phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Thay Thế và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chấp thuận Đại Diện Thay Thế bằng một Nghị Quyết trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định; và



PHỤ LỤC II

- (c) Nếu Tổ Chức Phát Hành không chỉ định được Đại Diện Thay Thế trong thời hạn quy định tại Điểm (b) trên đây thì Đại Diện Đương Nhiệm có quyền chỉ định một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Thay Thế mà không phải xin chấp thuận từ Tổ Chức Phát Hành với điều kiện việc chỉ định này phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua bằng một Nghị Quyết..
- (d) Những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Đương Nhiệm và Đại Diện Thay Thế sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 8.1 để miễn nhiệm Đại Diện Đương Nhiệm

Đại Diện Đương Nhiệm chỉ được phép đơn phương từ chối cung cấp dịch vụ khi có một tổ chức tương tự đồng ý cung cấp dịch vụ này (và được các Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý thông qua bằng một Nghị Quyết) hoặc khi cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu.

8.3 Thay Thế Bắt Buộc

- (a) Đại Diện Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo một Nghị Quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu:
 - (i) Đại Diện Đương Nhiệm vi phạm nhiệm vụ của mình như quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu khác;
 - (ii) có kết luận hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc Đại Diện Đương Nhiệm không được thực hiện vai trò đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc các quyết định khác ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện vai trò Đại Diện Đương Nhiệm; và
 - (iii) Theo đánh giá của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Đương Nhiệm không đủ năng lực/tư cách thực hiện nhiệm vụ của mình.
- (b) Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày có quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thay thế Đại Diện Đương Nhiệm, Tổ Chức Phát Hành phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Thay Thế và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chấp thuận Đại Diện Thay Thế (bằng một Nghị Quyết) trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định.

8.4 Đại Diện Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động

- (a) Đại Diện Đương Nhiệm có trách nhiệm thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay sau khi có bất kỳ quyết định chính thức nào về việc chấm dứt hoạt động của mình;
- (b) Ngay sau khi Đại Diện Đương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Thay Thế và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chấp thuận Đại Diện Thay Thế (bằng một Nghị Quyết) trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định; và



- (c) Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng kể cả và trong khi chưa có tổ chức nào được chỉ định làm Đại Diện Thay Thế mà Đại Diện Đương Nhiệm đã chấm dứt hoạt động thì Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Đại Diện Đương Nhiệm là một bên sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành và các bên khác liên quan đến Trái Phiếu.

9. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT

9.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

- (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được chào bán thành công; hoặc
- (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ.
- (c) Các trường hợp khác (nếu có) theo quy định tại Hợp đồng này.

9.2 Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và trách nhiệm mà mỗi Bên có trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại các Điều 9.2, 10.4, 10.6 và 10.7 vẫn có giá trị ràng buộc các bên sau khi Hợp Đồng này chấm dứt như thể Hợp Đồng này vẫn giữ nguyên hiệu lực.

10. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

10.1 Chuyên Giao

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Đương Nhiệm theo quy định tại Điều 8 Hợp Đồng này, không Bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của Bên kia.

10.2 Chậm Thực Hiện Quyền

Việc một Bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không loại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

10.3 Hiệu Lực Riêng Rẽ

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này bị tuyên vô hiệu hoặc không thể thực hiện được thì hiệu lực, và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

Trường hợp có bất kỳ điều khoản tại Hợp Đồng này trái/không phù hợp với các quy

... B C
... O P
... O P
... U N
... R O
... V A N
...
... T Y
... N
... A N
... B
... H I

định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu thì các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu sẽ được ưu tiên thực hiện.

10.4 **Thông Báo**

Việc gửi thông báo theo Hợp Đồng này sẽ theo phương thức quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

10.5 **Sửa Đổi**

- (a) Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được sự đồng ý của Các Bên và phải được lập bằng văn bản và được ký kết bởi Các Bên.
- (b) Các bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật, (ii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này mà không yêu cầu phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận, hoặc (iii) việc sửa đổi áp dụng đối với mức phí quy định tại Điều 6.
- (c) Bất kỳ thỏa thuận sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này giữa Các Bên phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước.

10.6 **Luật Điều Chỉnh**

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

10.7 **Giải Quyết Tranh Chấp**

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này trước hết sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp không tự thương lượng, hòa giải được thì mỗi Bên đều có quyền đưa vụ việc ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Việt Nam.

10.8 **Bảo Mật**

Mỗi Bên phải bảo đảm giữ bí mật nội dung của Hợp Đồng này và không tiết lộ nội dung của Hợp Đồng này và việc thực hiện Hợp Đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào ngoại trừ:

- (a) việc tiết lộ là cần thiết cho việc thực hiện Hợp Đồng này;
- (b) thông tin bảo mật là thông tin đại chúng tại thời điểm ký Hợp Đồng này hoặc trở nên đại chúng sau thời điểm ký Hợp Đồng này;
- (c) buộc phải tiết lộ theo quy định của pháp luật hoặc quy định có liên quan hoặc theo yêu cầu của tòa án, trọng tài hoặc bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào;
- (d) Các Bên đồng ý việc tiết lộ đó;

- (e) tiết lộ cho các bên khác theo các Văn Kiện Trái Phiếu và các nhà đầu tư tiềm năng vào Trái Phiếu;
- (f) việc tiết lộ bởi Bên đó cho công ty liên kết, cán bộ, nhân viên, người đại diện, bên cung cấp dịch vụ thứ ba như là các kiểm toán, luật sư là những người cần biết thông tin đó để thực hiện nghĩa vụ của Bên đó theo Hợp Đồng này,

với điều kiện là trước khi tiết lộ thông tin theo Điểm (e) và Điểm (f) nói trên, Bên tiết lộ thông tin phải thông báo cho Bên còn lại về điều khoản bảo mật này và tính chất mật của nội dung của Hợp Đồng này và yêu cầu những người đó ký vào thỏa thuận bảo mật trong trường hợp (e) và giữ bí mật nội dung của Hợp Đồng này trong trường hợp (f) phù hợp với quy định của Điều này.

10.9 Số Bản

Hợp Đồng này được lập bằng tiếng Việt, thành 04 (bốn) bản gốc tiếng Việt. Mỗi Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giữ 02 (hai) bản gốc.

ĐỀ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, Các Bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Hợp Đồng này.

[Phần còn lại của trang này được chú ý để trống]

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH F88 với tư cách là Tổ Chức Phát Hành



Họ và tên: **PHÙNG ANH TUẤN**
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL với tư cách là Đại Diện Người
Sở Hữu Trái Phiếu



Họ và tên:
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Thành Sơn

AL

C.P.

PHỤ LỤC I

1. Các Định Nghĩa

Trong Phụ lục này, những từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

- (a) “**Ban Kiểm Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều 4.5 Phụ lục này.
- (b) “**Chủ Tọa**”, tại bất kỳ Hội Nghị nào, được hiểu là cá nhân giữ ghế chủ tọa theo quy định tại Điều 4.5;
- (c) “**Vấn Đề Loại Trừ**” được hiểu là bất cứ đề xuất nào nhằm:
 - (i) thay đổi Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu;
 - (ii) thay đổi bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào của Trái Phiếu;
 - (iii) giảm hoặc ngừng thanh toán gốc hoặc thay đổi Lãi Suất của Trái Phiếu;
 - (iv) thay đổi loại tiền tệ thanh toán Trái Phiếu;
 - (v) thay đổi yêu cầu về số đại biểu cần thiết để tổ chức Hội Nghị; hoặc tỷ lệ cần thiết để thông qua nghị quyết liên quan tới các Vấn Đề Loại Trừ;
 - (vi) sửa đổi định nghĩa về “Vấn Đề Loại Trừ” này.
- (d) “**Văn Bản Ủy Quyền**”, được hiểu là một tài liệu bằng tiếng Việt, được lập thành văn bản (i) trong trường hợp triệu tập Hội Nghị, được Người Sở Hữu Trái Phiếu ký (đối với cá nhân) hoặc, được đóng dấu và ký đại diện bởi một đại diện được ủy quyền hợp lệ (đối với tổ chức) và được gửi cho Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị ít nhất 48 giờ trước thời điểm tiến hành Hội Nghị đó hoặc trước khi Hội Nghị bắt đầu (nếu được Chủ Tọa chấp thuận) để chỉ định cá nhân hoặc các cá nhân có tên được nêu tại văn bản đó được bỏ phiếu tại Hội Nghị liên quan đến Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó; hoặc (ii) trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Nghị Quyết Bằng Văn Bản (mà không cần tiến hành họp Hội Nghị), được gửi kèm Phiếu Lấy Ý Kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu trong đó chỉ định cá nhân có tên được nêu tại tài liệu là người có thẩm quyền để ký tên trên Phiếu Lấy Ý Kiến (trường hợp người ký tên không phải đại diện theo pháp luật đối với tổ chức hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với cá nhân);
- (e) “**Hội Nghị**” hay “**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” được hiểu là hội nghị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (bất kể được triệu tập từ đầu hay được tiếp tục sau khi tạm dừng, bất kể được tổ chức dưới hình thức nào);
- (f) “**Người Được Ủy Quyền**”, là người được chỉ định theo Văn Bản Ủy Quyền để bỏ phiếu trong trường hợp triệu tập Hội Nghị hoặc ký tên trên Phiếu Lấy Ý Kiến trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Nghị Quyết Bằng Văn Bản (mà không cần tiến hành họp Hội Nghị), trừ các trường hợp:



- (i) việc chỉ định người đó đã bị thu hồi và Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị đã nhận được thông báo bằng văn bản về việc thu hồi đó trước thời điểm được ấn định để tiến hành Hội Nghị đó 48 giờ; và
 - (ii) Hội Nghị mà người đó được chỉ định để bỏ phiếu tại Hội Nghị đó đã được hoãn lại vì thiếu số Người Biểu Quyết cần thiết để tiến hành họp và người đó không được chỉ định lại để bỏ phiếu tại Hội Nghị được triệu tập lại
- (g) “**Người Biểu Quyết**”, tại bất kỳ Hội Nghị nào, được hiểu là (a) một Người Được Ủy Quyền, hoặc (b) một Người Sở Hữu Trái Phiếu đã đăng ký tham dự Hội Nghị; tuy nhiên với điều kiện là Người Sở Hữu Trái Phiếu đó chưa chỉ định một Người Được Ủy Quyền hoặc đã chỉ định một Người Được Ủy Quyền theo Văn Bản Ủy Quyền nhưng đã thu hồi việc chỉ định đó và Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị đã nhận được thông báo bằng văn bản về việc thu hồi đó ít nhất 48 giờ trước thời gian được ấn định để tiến hành Hội Nghị đó;
- (h) “**Nghị Quyết Bằng Văn Bản**” được hiểu là nghị quyết được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (mà không cần tiến hành họp Hội Nghị) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền biểu quyết tại thời điểm tương ứng và được chấp thuận, ký, hoặc ký nhân danh, những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 7 của Phụ lục này;
- (i) “**Phiếu Lấy Ý Kiến**” có nghĩa như được quy định tại Điều 7 của Phụ lục này;
- (j) “**Thư Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều 4.5 Phụ lục này;
- (k) “**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**” có nghĩa như được quy định tại Điều 7 của Phụ lục này.

Thuật ngữ nào được sử dụng trong Phụ Lục này mà chưa được định nghĩa trong Phụ Lục này thì có nghĩa như quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

2. Thẩm Quyền Triệu Tập Hội Nghị hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu Bằng Văn Bản

- 2.1. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập hoặc việc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản có thể được thực hiện:
- (a) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành.
 - (b) theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (mười phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.
 - (c) theo đề nghị của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi những Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định hoặc chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

(A) Tổ chức/cá nhân được quyền triệu tập Hội Nghị/lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản; và (B) tổ chức/cá nhân được những tổ chức/cá nhân nêu tại mục (A) trên ủy quyền hoặc yêu cầu triệu tập Hội Nghị/lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản quy định tại Phụ lục này được gọi



chung là “**Người Triệu Tập Hội Nghị**” hoặc “**Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**” tùy từng trường hợp áp dụng).

2.2. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện theo trình tự và thủ tục được quy định từ Điều 3 đến Điều 7 của Phụ lục này.

2.3. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo trình tự và thủ tục được nêu từ Điều 3 đến Điều 7 của Phụ lục này (với điều kiện các quy định này không trái với các quy định của pháp luật có liên quan), các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm triệu tập Hội Nghị.

3. **Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**

3.1. Người Triệu Tập Hội Nghị có thể trực tiếp thực hiện thủ tục triệu tập Hội Nghị hoặc thuê cho một đơn vị độc lập có chức năng để thực hiện các thủ tục liên quan.

3.2. Người Triệu Tập Hội Nghị phải thực hiện các công việc sau đây:

- (a) Lập danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị;
- (b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham gia Hội Nghị;
- (c) Lập chương trình và nội dung Hội Nghị;
- (d) Chuẩn bị tài liệu cho Hội Nghị;
- (e) Dự thảo nghị quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo nội dung dự kiến của Hội Nghị;
- (f) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
- (g) Gửi thông báo triệu tập Hội Nghị đến từng Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị;
- (h) Công việc khác phục vụ Hội Nghị.

3.3. Ngày Chốt Danh Sách để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị:

(a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, Người Triệu Tập Hội Nghị phải gửi cho Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị (“**Yêu Cầu Triệu Tập**”). Yêu Cầu Triệu Tập phải được gửi tối thiểu 03 (ba) Ngày Làm Việc trước Ngày Chốt Danh Sách để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị và phải có các nội dung cơ bản sau:

- (i) Thông tin về Ngày Chốt Danh Sách;
- (ii) Dự thảo nội dung và chương trình Hội Nghị;
- (iii) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị.

(b) Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên được ghi trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm 17 giờ 00 phút của Ngày Chốt Danh Sách sẽ được coi là Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị, không phụ thuộc vào việc có bất kỳ hoạt động chuyển nhượng nào đối với Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó hoặc thay đổi thông tin trên Sổ Đăng Ký sau thời điểm đó.

(c) Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị phải được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.

(d) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị được thực hiện theo quy định có liên quan của pháp luật và quy chế của VSDC.

3.4. Chương trình và nội dung Hội Nghị:

(a) Người Triệu Tập Hội Nghị phải chuẩn bị chương trình, nội dung Hội Nghị.

(b) Nếu không phải là Người Triệu Tập Hội Nghị, (i) Tổ Chức Phát Hành hoặc (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (mười phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình Hội Nghị. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Người Triệu Tập Hội Nghị chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức Hội Nghị.

(c) Người Triệu Tập Hội Nghị phải chấp nhận và đưa kiến nghị vào dự kiến chương trình và nội dung Hội Nghị nhưng nội dung này sẽ chỉ được thảo luận trong chương trình của Hội Nghị nếu được thông qua theo quy định tại Điều 4.6 của Phụ lục này.

3.5. Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị

(a) Người Triệu Tập Hội Nghị phải gửi thông báo tổ chức Hội Nghị ("**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**") đến tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu trong danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị chậm nhất 07 (bảy) ngày trước ngày tổ chức Hội Nghị. Thông báo tổ chức Hội Nghị phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; thông tin về Trái Phiếu (Mã Trái Phiếu, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, Số lượng Trái Phiếu đang lưu hành); Tên, địa chỉ liên lạc của Người Sở Hữu Trái Phiếu, thời gian, địa điểm tổ chức Hội Nghị và những yêu cầu khác đối với người tham dự Hội Nghị.

(b) Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Người Sở Hữu Trái Phiếu và đăng trên trang thông tin điện tử của Tổ Chức Phát Hành (trường hợp Tổ Chức Phát Hành là Người Triệu Tập Hội Nghị).

(c) Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải được gửi kèm theo:

(i) Chương trình Hội Nghị, các tài liệu sử dụng trong Hội Nghị và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình Hội Nghị.

(ii) Phiếu biểu quyết.

Việc gửi tài liệu hợp kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị quy định tại Điều này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp này, Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải ghi rõ nơi, cách thức tài tài liệu.

3.6. Thực Hiện Quyền Tham Dự Hội Nghị:

- (a) Người Sở Hữu Trái Phiếu, người đại diện theo ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức có tên trong danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tham dự Hội Nghị, có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số Người Được Ủy Quyền trực tiếp tham dự Hội Nghị hoặc tham dự Hội Nghị thông qua một trong các hình thức khác quy định tại khoản (c) Điều này.
- (b) Văn bản Ủy Quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ thông tin về Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền (tên, địa chỉ đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân hoặc tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ đăng ký, tên của người đại diện theo ủy quyền đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức), tên Người Được Ủy Quyền và số lượng Trái Phiếu được ủy quyền. Văn Bản Ủy Quyền sẽ chỉ có giá trị nếu được giao tại trụ sở đăng ký của Tổ Chức Phát Hành hoặc một địa chỉ khác được Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị chấp thuận, chậm nhất là 48 giờ trước thời gian được ấn định để tiến hành Hội Nghị hoặc trước khi Hội Nghị bắt đầu (nếu được Chủ Tọa chấp thuận). Nếu được Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị yêu cầu, Người Được Ủy Quyền phải xuất trình một bản sao công chứng của Văn Bản Ủy Quyền và các bằng chứng thích hợp để xác định từng Người Được Ủy Quyền có tên trong Văn Bản Ủy Quyền đó. Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị không có nghĩa vụ xác minh về hiệu lực pháp lý của bất kỳ Văn Bản Ủy Quyền nào hoặc quyền hạn của bất kỳ Người Được Ủy Quyền nào. Người Được Ủy Quyền tham dự Hội Nghị phải xuất trình Văn Bản Ủy Quyền khi đăng ký tham dự Hội Nghị theo quy định tại Điều 4.2 dưới đây.
- (c) Người Sở Hữu Trái Phiếu được coi là tham dự và biểu quyết tại Hội Nghị trong trường hợp sau đây:
 - (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại Hội Nghị;
 - (ii) Ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân tham dự và biểu quyết tại Hội Nghị;
 - (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến Hội Nghị thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

3.7. Điều Kiện Tiến Hành Tổ Chức Hội Nghị:

- (a) Hội Nghị thông qua (i) ít nhất một Vấn Đề Loại Trừ và/hoặc (ii) thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu được tiến hành hợp lệ khi có số Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.

- (b) Trong trường hợp Hội Nghị để thông qua (i) ít nhất một Vấn Đề Loại Trừ và/hoặc (ii) thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu không đủ điều kiện quy định tại Đoạn 3.7(a) để tiến hành, Hội Nghị có thể được triệu tập lại lần hai. Hội Nghị triệu tập lần hai được tiến hành hợp lệ khi có số Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm triệu tập lại Hội Nghị đó.
- (c) Một Hội Nghị nhằm thông qua các vấn đề còn lại (không bao gồm (i) Vấn Đề Loại Trừ và (ii) thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu) được tiến hành hợp lệ khi có số Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện cho ít nhất 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó. Trong trường hợp Hội Nghị đó không đủ điều kiện để tiến hành, Hội Nghị có thể được triệu tập lần hai. Hội Nghị triệu tập lần hai được tiến hành không phụ thuộc vào số Người Biểu Quyết và tổng mệnh giá Trái Phiếu mà những Người Biểu Quyết này nắm giữ hoặc đại diện.

4. Thể Thức Tiến Hành Hội Nghị

4.1. Những người dưới đây có thể tham dự và phát biểu tại Hội Nghị:

- (a) những Người Biểu Quyết;
- (b) các đại diện của Tổ Chức Phát Hành/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) các cố vấn tài chính của Tổ Chức Phát Hành/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) các tư vấn pháp lý của Tổ Chức Phát Hành/Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) bất kỳ người nào khác được Chủ Tọa của Hội Nghị chấp thuận bằng văn bản.

4.2. Đăng ký tham dự Hội Nghị

- (a) Trước khi khai mạc Hội Nghị, Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Được Ủy Quyền phải đăng ký tham dự Hội Nghị bằng cách xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, Văn Bản Ủy Quyền (nếu có) và các giấy tờ hợp pháp thể hiện thông tin nhận diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Được Ủy Quyền đó;
- (b) Thời điểm xác định việc đáp ứng điều kiện cần thiết để tiến hành Hội Nghị theo quy định tại Điều 3.7 là kết thúc khoảng thời gian 30 (ba mươi) phút sau giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị được quy định trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị. Nếu sau thời điểm xác định cần thiết nêu trên mà số người tham dự không đủ điều kiện để tổ chức Hội Nghị theo quy định tại Điều 3.7 thì Hội Nghị sẽ được hoãn lại trong ít nhất 10 (mười) ngày nhưng không quá 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày hoãn Hội Nghị. Thời gian và địa điểm triệu tập Hội Nghị lần hai do Chủ Tọa quyết định.
- (c) Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Được Ủy Quyền nào đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc trong vòng 30 (ba mươi) phút vẫn được đăng ký tham dự Hội Nghị và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Chủ Tọa không được dùng Hội Nghị để những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Được Ủy Quyền đến muộn đăng ký.

- 4.3. Nếu được Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện trên 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị chấp thuận, Chủ Tọa có thể hoãn Hội Nghị và triệu tập lại vào thời gian và địa điểm khác. Tuy nhiên, Hội Nghị được triệu tập lại sẽ chỉ xem xét và giải quyết các công việc lẽ ra phải được giải quyết hợp pháp tại Hội Nghị đã bị hoãn lại trước đó.
- 4.4. Thông báo về việc tổ chức lại Hội Nghị phải được gửi trước ngày tổ chức lại dự kiến bảy (07) ngày và phải nêu cụ thể số người tham dự cần thiết sẽ được áp dụng khi Hội Nghị được triệu tập lại.
- 4.5. Bầu Chủ tọa, Thư Ký và Ban Kiểm Phiếu
- (a) Người triệu tập tổ chức Hội Nghị sẽ điều hành đề Hội Nghị bầu chủ tọa Hội Nghị. Cụ thể, người có số phiếu bầu cao nhất sẽ là chủ tọa Hội Nghị ("**Chủ Tọa**"). Chủ Tọa của Hội Nghị được triệu tập lại không nhất thiết phải là người đã là Chủ Tọa trong Hội Nghị lần đầu.
- (b) Chủ Tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cho Hội Nghị ("**Thư Ký**").
- (c) Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu bao gồm không quá 03 (ba) người trong số những Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị ("**Ban Kiểm Phiếu**"). Chủ Tọa và Thư Ký không được tham gia Ban Kiểm Phiếu.
- 4.6. Nội dung và chương trình của Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi bắt đầu thảo luận. Việc biểu quyết thông qua nội dung và chương trình của Hội Nghị được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.
- 4.7. Khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hoặc nội dung, chương trình của Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị hoặc được đề cập trong văn bản kiến nghị bổ sung được nêu tại Điều 3.4(b) của Phụ lục này (kể cả việc bầu Ban kiểm phiếu, ấn định nội dung và chương trình họp), vấn đề đó được coi là thông qua hợp lệ tại Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi những Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện trên 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu của những Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị.

5. Biểu Quyết Tại Hội Nghị

5.1. Biểu quyết bằng hình thức giơ tay

Mọi vấn đề được đưa ra trước Hội Nghị trước hết sẽ được quyết định bằng hình thức giơ tay biểu quyết. Trừ khi có yêu cầu hợp lệ về việc biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu theo quy định tại Điều 5.2 dưới đây được đưa ra trước thời điểm công bố kết quả, các tuyên bố của Chủ Tọa về việc một nghị quyết đã được thông qua bằng hình thức giơ tay biểu quyết, hoặc đã được thông qua theo tỷ lệ quy định tại Điều 5.5 dưới đây bằng hình thức giơ tay biểu quyết, sẽ có tính quyết định cuối cùng mà không cần phải chứng minh số biểu quyết đã ủng hộ hay phản đối nghị quyết đó. Trong trường hợp chỉ có một Người Biểu Quyết thì đoạn này sẽ không được áp dụng và nghị quyết sẽ được quyết định theo hình thức bỏ phiếu.

5.2. Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu



Yêu cầu về việc biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu sẽ có hiệu lực nếu yêu cầu được đưa ra bởi Chủ Tọa, Tổ Chức Phát Hành hoặc một hay nhiều Người Biểu Quyết đại diện hoặc sở hữu tối thiểu mười phần trăm (10%) tổng mệnh giá các Trái Phiếu đang lưu hành. Việc biểu quyết bằng cách bỏ phiếu có thể được thực hiện ngay hoặc sau khi Hội Nghị bị hoãn theo chỉ thị của Chủ Tọa, nhưng việc biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu được yêu cầu để bầu Chủ Tọa hoặc để hoãn Hội Nghị sẽ được tiến hành ngay tại Hội Nghị mà không cần hoãn Hội Nghị. Yêu cầu về việc biểu quyết bằng cách bỏ phiếu được đưa ra hợp lệ sẽ không cản trở việc tiếp tục bất kỳ hoạt động nào khác của Hội Nghị theo chỉ thị của Chủ Tọa.

5.3. Phiếu biểu quyết

- (a) Mỗi Người Biểu Quyết khi tham dự Hội Nghị sẽ được nhận:
 - (i) một phiếu biểu quyết khi biểu quyết bằng hình thức giơ tay; và/hoặc
 - (ii) một phiếu biểu quyết, theo hình thức biểu quyết bằng cách bỏ phiếu.
- (b) Phiếu biểu quyết quy định tại Điều này sẽ có các nội dung: Tên Người Biểu Quyết, tổng mệnh giá của (các) Trái Phiếu đang lưu hành do Người Biểu Quyết đó đại diện hoặc nắm giữ.

Trong trường hợp kết quả biểu quyết ngang bằng, thì Chủ Tọa sẽ bỏ phiếu quyết định.

5.4. Tính hợp lệ của các phiếu biểu quyết do Người Được Ủy Quyền thực hiện

Bất kỳ việc biểu quyết nào do Người Biểu Quyết là Người Được Ủy Quyền thực hiện theo Văn Bản Ủy Quyền sẽ có hiệu lực ngay cả khi Văn Bản Ủy Quyền hay bất kỳ chỉ thị nào trong Văn Bản Ủy Quyền đó đã được sửa đổi hay bị hủy nhưng Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Triệu Tập Hội Nghị không nhận được thông báo bằng văn bản về việc sửa đổi hay hủy đó trong thời hạn 48 giờ trước thời điểm được ấn định để tổ chức Hội Nghị tương ứng. Trừ trường hợp bị hủy, bất kỳ việc chỉ định một Người Được Ủy Quyền nào theo Văn Bản Ủy Quyền liên quan đến một Hội Nghị sẽ vẫn giữ nguyên hiệu lực đối với Hội Nghị được triệu tập sau khi Hội Nghị đó bị hoãn; tuy nhiên, với điều kiện là việc chỉ định một Người Được Ủy Quyền cho một Hội Nghị được triệu tập lần đầu mà sau đó bị hoãn vì thiếu số Người Biểu Quyết cần thiết sẽ không còn hiệu lực tại Hội Nghị được triệu tập lại. Khi đó cần phải có Văn Bản Ủy Quyền khác để Người Được Ủy Quyền được biểu quyết tại Hội Nghị được triệu tập lại đó.

5.5. Điều kiện để nghị quyết được thông qua

- (a) Nghị quyết thông qua (i) các Vấn Đề Loại Trừ và/hoặc (ii) việc thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu được thông qua nếu được sự chấp thuận của Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.
- (b) Đối với các vấn đề đã được quy định cụ thể về điều kiện thông qua tại Các Điều Kiện Trái Phiếu thì thực hiện theo quy định cụ thể đó.
- (c) Nghị quyết thông qua các vấn đề khác không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5.5(a) và Điều 5.5(b) trên đây được thông qua nếu được sự chấp thuận của những Người Biểu Quyết nắm giữ hoặc đại diện trên 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Biểu Quyết có mặt và biểu quyết tại một Hội Nghị.



- (d) Một nghị quyết được thông qua bởi những Người Biểu Quyết theo quy định tại Điều 5.5 này sẽ ràng buộc tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự Hội Nghị hay không).

Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ nghị quyết nào của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua theo quy định của Phụ lục này sẽ chỉ có giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ Chức Phát Hành đồng ý bằng văn bản (ngoại trừ: (i) các nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về những vấn đề thuộc quyền quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu và/hoặc được thông qua trên cơ sở đề xuất của Tổ Chức Phát Hành; hoặc (ii) các nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua sau khi đã phát sinh Sự Kiện Vi Phạm sẽ có giá trị ràng buộc vô điều kiện với Tổ Chức Phát Hành).

6. Biên Bản

- 6.1. Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
- (a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
 - (b) Thông tin về Trái Phiếu (Mã Trái Phiếu, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, Số lượng Trái Phiếu đang lưu hành);
 - (c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
 - (d) Chương trình và nội dung Hội Nghị;
 - (e) Họ, tên Chủ Tọa và Thư Ký;
 - (f) Tóm tắt diễn biến Hội Nghị và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung và chương trình Hội Nghị;
 - (g) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Biểu Quyết và tổng số phiếu biểu quyết của những Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị. Phụ lục Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu/Người Biểu Quyết dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu bầu tương ứng;
 - (h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của những Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị;
 - (i) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - (j) Họ, tên, chữ ký của Chủ Tọa và Thư Ký.
- 6.2. Trường hợp Chủ Tọa, Thư Ký từ chối ký biên bản thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả những Người Biểu Quyết tham dự Hội Nghị ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 6.1. Trong trường hợp này, biên bản Hội Nghị ghi rõ việc Chủ Tọa, thư ký từ chối ký biên bản Hội Nghị.

- 6.3. Biên bản Hội Nghị được lập theo quy trình nêu trên kèm theo các biên bản kiểm phiếu (nếu có) sẽ là bằng chứng chính thức về các nội dung và quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị và sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm được thông qua. Trừ khi và cho đến khi được chứng minh ngược lại, mọi Hội Nghị có biên bản các nội dung diễn ra tại Hội Nghị được ký kết hợp lệ sẽ được coi là đã được triệu tập, được tổ chức hợp lệ và tất cả các nghị quyết đã được thông qua hoặc các thủ tục được tiến hành tại Hội Nghị được coi là đã được thông qua và tiến hành một cách hợp lệ.
- 6.4. Biên bản Hội Nghị sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổ Chức Phát Hành hoặc được gửi đến tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kết thúc Hội Nghị.

7. **Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu Bằng Văn Bản**

- 7.1. Mặc dù có các quyết định trên đây, Những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể thông qua nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (mà không cần tiến hành họp Hội Nghị) ("**Nghị Quyết Bằng Văn Bản**").
- 7.2. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, khi có nhu cầu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản, Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bằng văn bản về việc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**"). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải được gửi tối thiểu 03 (ba) Ngày Làm Việc trước Ngày Chốt Danh Sách để chốt Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền gửi ý kiến bằng văn bản.
- 7.3. Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến ("**Phiếu Lấy Ý Kiến**"), dự thảo Nghị Quyết Bằng Văn Bản, các tài liệu giải trình dự thảo Nghị Quyết Bằng Văn Bản và gửi đến tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền biểu quyết chậm nhất là 07 (bảy) ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu Lấy Ý Kiến được ghi tại Phiếu Lấy Ý Kiến. Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến có quyền gia hạn thời gian lấy ý kiến trong trường hợp đã đến thời điểm cuối cùng nhận ý kiến mà chưa đủ tỷ lệ cần thiết để thông qua một, một số hoặc toàn bộ nội dung lấy ý kiến nhưng trong mọi trường hợp thời gian gia hạn lấy ý kiến không được vượt quá 30 (ba mươi) ngày kể từ thời điểm cuối cùng nhận ý kiến và phải thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc gia hạn này.
- 7.4. Phiếu Lấy Ý Kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
 - (ii) Thông tin về Trái Phiếu (Mã Trái Phiếu, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, Số lượng Trái Phiếu đang lưu hành);
 - (iii) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với

đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức; số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đang nắm giữ;

- (iv) Mục đích lấy ý kiến;
 - (v) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
 - (vi) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - (vii) Thời hạn phải gửi ý kiến phản hồi;
 - (viii) Nơi nhận ý kiến phản hồi;
 - (ix) Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành hoặc của người có thẩm quyền lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản.
- 7.5. Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể gửi Phiếu Lấy Ý Kiến đã trả lời đến nơi nhận ý kiến phản hồi bằng hình thức nộp trực tiếp, gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- (a) Trường hợp nộp trực tiếp hoặc gửi thư, Phiếu Lấy Ý Kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức. Phiếu Lấy Ý Kiến phải được đựng trong phong bì dán kín, ghi tên của Người Sở Hữu Trái Phiếu và không ai được quyền mở trước thời điểm kiểm phiếu. Các Phiếu Lấy Ý Kiến nhận được trong thời hạn nêu trên, cho dù được ký riêng bởi từng Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc được ký thay mặt cho nhiều Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền biểu quyết trên cùng một Phiếu Lấy Ý Kiến, đều được coi là hợp lệ.
 - (b) Trường hợp gửi thư điện tử, Phiếu Lấy Ý Kiến gửi phải được gửi từ địa chỉ thư điện tử của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã đăng ký trong Sổ Đăng Ký và được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.
 - (c) Các Phiếu Lấy Ý Kiến gửi sau thời hạn đã xác định tại nội dung Phiếu Lấy Ý Kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu Lấy Ý Kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
- 7.6. Tại mỗi thời điểm kiểm phiếu được nêu tại Điều 7.7 (tùy trường hợp áp dụng), Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (a) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - (b) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết tính đến thời điểm lập biên bản kiểm phiếu;
 - (c) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề; và

- (d) Các quyết định/ng nghị quyết đã được thông qua.
- 7.7. Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến tiến hành kiểm phiếu tại các thời điểm như sau, tùy từng trường hợp áp dụng:
- (a) đến thời điểm cuối cùng nhận ý kiến mà Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến không gia hạn thời gian lấy ý kiến theo quy định tại Điều 7.3; hoặc
 - (b) khi kết thúc thời gian gia hạn thời gian lấy ý kiến theo quy định tại Điều 7.3; hoặc
 - (c) khi Người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến đã nhận đủ lấy ý kiến của toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 7.8. Điều kiện thông qua Nghị Quyết Bằng Văn Bản:
- (a) Nghị Quyết Bằng Văn Bản về (i) các Vấn Đề Loại Trừ và/hoặc (ii) việc thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu được thông qua nếu được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó tán thành.
 - (b) Đối với các vấn đề đã được quy định cụ thể về điều kiện thông qua tại Các Điều Kiện Trái Phiếu thì thực hiện theo quy định cụ thể đó.
 - (c) Nghị quyết các nội dung khác không thuộc Điều 7.8(a) và Điều 7.8(b) trên đây được thông qua nếu được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu trên 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó tán thành.
 - (d) Một Nghị Quyết Bằng Văn Bản được thông qua hợp lệ sẽ có hiệu lực ràng buộc tất cả Những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Nghị Quyết Bằng Văn Bản có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.

PHỤ LỤC II

MẪU THỎA THUẬN THAM GIA

THỎA THUẬN THAM GIA này (sau đây gọi là “**Thỏa Thuận Tham Gia**”) được lập vào ngày [điền ngày dương lịch] tháng [điền tháng dương lịch] năm [điền năm dương lịch] giữa:

(1) [Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia] (sau đây gọi là **Tổ Chức Phát Hành**)

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
(hoặc tương đương)
Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
Người đại diện :
Chức vụ :

Và

(2) [Điền tên chính thức của Đại Diện Thay Thế tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia] (sau đây gọi là “**Đại Diện Thay Thế**”)

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
(hoặc tương đương)
Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Thay Thế xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
Người đại diện :
Chức vụ :

Và

(3) [Điền tên chính thức của Đại Diện Đương Nhiệm tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia] (sau đây gọi là “**Đại Diện Đương Nhiệm**”)¹

Mã số doanh nghiệp : [Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Đại Diện Đương Nhiệm xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
(hoặc tương đương)
Địa chỉ đăng ký : [Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Đại Diện Đương Nhiệm xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia]
Người đại diện :
Chức vụ :

CƠ SỞ KÝ KẾT:

(A) Đại Diện Thay Thế đã nghiên cứu hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu số [*] ngày [*] được ký kết giữa Công ty cổ phần Kinh doanh F88 với tư cách là Tổ Chức Phát Hành, Công Ty với tư cách là Đại Diện Đương Nhiệm (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) và đồng ý thay thế Đại Diện Đương Nhiệm để thực hiện các

¹ Không áp dụng trong trường hợp thay thế bắt buộc



1
2
3
4
5
6
7
8
9
10

công việc, nhiệm vụ và hưởng các quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng; và

- (B) Theo quy định tại Điều 8.1 của Hợp Đồng, Đại Diện Thay Thế phải ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này với Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Đương Nhiệm².

(Trừ khi được định nghĩa khác trong Thỏa Thuận Tham Gia này, các từ ngữ viết hoa được sử dụng trong Thỏa Thuận Tham Gia này sẽ có nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng)

CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. Công Nhận Quyền Và Nghĩa Vụ

- 1.1 Bằng Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Thay Thế công nhận và đồng ý với Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Thay Thế (i) sẽ trở thành Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay cho Đại Diện Đương Nhiệm (xác định tại thời điểm ngay trước ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này) và (ii) do vậy, sẽ có mọi nhiệm vụ, công việc và được hưởng mọi quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- 1.2 Đại Diện Đương Nhiệm sẽ hoàn trả cho Tổ Chức Phát Hành tất cả các loại phí (tính trên số tiền mà Đại Diện Đương Nhiệm đó nhận được theo Hợp Đồng này) tương ứng với khoảng thời gian mà Đại Diện Đương Nhiệm đó không phải thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng này tính từ ngày thay thế Đại Diện Đương Nhiệm đó cho tới Ngày Đáo Hạn.
- 1.3 Kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, bất kỳ dẫn chiếu nào đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng và các Văn Kiện Trái Phiếu khác sẽ được hiểu là dẫn chiếu đến Đại Diện Thay Thế.

2. Thông Báo

Vì mục đích nêu tại Điều 19 của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Điều 10.4 của Hợp Đồng, địa chỉ của Đại Diện Thay Thế như sau:

[●]

Địa chỉ: [□]

Người nhận: [□]

3. Các Quy Định Khác

- 3.1 Thỏa Thuận Tham Gia này là một Văn Kiện Trái Phiếu.
- 3.2 Các quy định tại Hợp Đồng sẽ được áp dụng với *những sửa đổi cần thiết cho phù hợp với ngữ cảnh* cho Thỏa Thuận Tham Gia này như thể được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận Tham Gia này.

² Xóa trong trường hợp thay thế bắt buộc



3.3 Thỏa Thuận Tham Gia này được ký thành [*] bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ [*] bản gốc, Đại Diện Đương Nhiệm giữ [*] bản gốc³ và Đại Diện Thay Thế giữ [*] bản gốc.

ĐỀ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, Các Bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Thỏa Thuận Tham Gia này.

[Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành] với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

[Điền tên chính thức của Đại Diện Thay Thế] với tư cách là Đại Diện Thay Thế

Chữ ký: _____
Họ tên: [●]
Chức vụ: [●]

Chữ ký: _____
Họ tên: [●]
Chức vụ: [●]

[Điền tên chính thức của Đại Diện Đương Nhiệm] với tư cách là Đại Diện Đương Nhiệm⁴

Chữ ký: _____
Họ tên: [●]
Chức vụ: [●]

³ Xoá trong trường hợp thay thế bắt buộc

⁴ Không áp dụng trong trường hợp thay thế bắt buộc

11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8 / 11.8

C.P.H.